TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 6 - 2019
V/v xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Minh

2. Ông Chu Minh Chiến

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Anh Thi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2019 về xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2019/QĐXX-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Ngọc Tuyết N, sinh năm 1993.

Địa chỉ nơi cư trú: Số H ĐTĐ, xã LT, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn T; Công ty Luật TNHH BL- Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thiên L, sinh năm 1993.

Địa chỉ nơi cư trú: Số K CP T FL 33511, Hoa Kỳ.

(nguyên đơn chị N có mặt tại phiên tòa,bị đơn anh Nguyễn Thiên L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 29/3/2019 và bản tự khai chị Phạm Ngọc Tuyết N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân:

Chị và anh Nguyễn Thiên L quen biết nhau vào đầu năm 2009 khi hai người còn học Trung học phổ thông tại thành phố Bảo Lộc. Tháng 11/2016 anh L đi định cư tại Hoa Kỳ, sau đó anh L về lại Việt Nam hai người đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố BL theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 34 ngày 12/6/2017. Sau khi kết hôn anh L ở lại Việt Nam được 05 ngày nhưng hai người không chung sống với nhau do chưa tổ chức lễ cưới ở hai bên gia đình. Đến ngày 18/6/2017 anh L trở về Hoa Kỳ sinh sống cho đến nay. Từ khi anh L về Hoa Kỳ giữa vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng ít liên lạc nói chuyện với nhau và do thời gian tìm hiểu trước khi kết hôn giữa chị và anh L chưa kỹ nên mục đích hôn nhân không đạt được, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu xin được ly hôn với anh Nguyễn Thiên L.

***Về con chung*:** Thời gian chung sống thực tế không có nên vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Về tài sản chung, nợ chung*:** Giữa vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai của anh Nguyễn Thiên L (được hợp pháp hóa lãnh sự của cơ quan Tổng Lãnh sự quán Nước CHXHCNVN tại Hiu – Xtơn, Texas số 896/HPH/2019) trình bày:

Về quan hệ hôn nhân:

Anh và chị Phạm Ngọc Tuyết N quen biết và đăng ký kết hôn đúng như lời chị N trình bày trong đơn xin ly hôn mà anh đã nhận được theo thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Thực tế sau khi đăng ký kết hôn hai người chưa sống chung với nhau, sau đó anh về Hoa Kỳ sinh sống cho đến nay. Giữa hai vợ chồng ít liên lạc với nhau do điều kiện, hoàn cảnh sống xa nhau, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, không còn tình yêu thương với nhau nên cần giải phóng cho nhau để mỗi người có cuộc sống mới. Anh đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của chị N. Anh có đơn ghi ngày 16/4/2019 đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt vì điều kiện công việc và địa lý xa xôi nên anh không thể về Việt Nam tham gia phiên tòa của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, anh cam kết sẽ không có khiếu nại hoặc thắc mắc gì, đề nghị Tòa án chấp thuận yêu cầu xin ly hôn của chị N.

***Về con chung*:** Thời gian chung sống không có nên không có con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Giữa vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành mở phiên họp công khai tiếp cận chứng cứ và hòa giải nhưng không hòa giải được do bị đơn anh Nguyễn Thiên L có đơn đề nghị Tòa án hòa giải, xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa sơ thẩm, chị N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với anh Nguyễn Thiên L. Bị đơn anh Nguyễn Thiên L có đơn đề nghị Tòa

án xét xử vắng mặt và đồng ý ly hôn theo yêu cầu của nguyên đơn chị N. Về con chung, tài sản chung và nợ chung các đương sự đều xác định không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc Thẩm phán và đương sự chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong giai đoạn sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử *(sau đây viết là HĐXX)* căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Ngọc Tuyết N cho chị N và anh L được ly hôn. Về con chung, tài sản chung và nợ chung các đương sự đều xác định không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua lời trình bày của đương sự trong phần hỏi và phần tranh luận tại phiên tòa sơ thẩm, qua ý kiến đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Phạm Ngọc Tuyết N khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Thiên L hiện đang cư trú tại Số K CP T FL 33511, Hoa Kỳ. Tại thời điểm Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Thiên L đang định cư tại nước ngoài và không có mặt tại Việt Nam. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa Gia đình và Người chưa thành niên - Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Thiên L vắng mặt nhưng đã có bản tự khai và đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bản tự khai của bị đơn anh Nguyễn Thiên L đã được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thiên L.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Phạm Ngọc Tuyết N và anh Nguyễn Thiên L có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng ngày 12/6/2017 nên xác định quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh Nguyễn Thiên L là hợp pháp đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam về kết hôn với người nước ngoài.

Qua xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của nguyên đơn chị Phạm Ngọc Tuyết N đối chiếu với lời trình bày của bị đơn anh Nguyễn Thiên L trong bản tự khai và các tài liệu chứng cứ do anh gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng theo số đơn đến 1727 A ngày 04/6/2019, Hội đồng xét xử thấy rằng nguyên đơn chị Phạm Ngọc Tuyết N và anh Nguyễn Thiên L có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật về Hôn nhân và gia đình Việt Nam. Sau khi kết hôn, anh L đã trở lại Hoa kỳ sinh sống từ ngày 18/6/2017 cho đến nay, hai người không có thời gian chung sống nên không có sự gắn bó về tình nghĩa vợ chồng, đồng thời do thời gian xa cách đã lâu nên giữa hai người không

còn quan tâm đến nhau, cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, bị đơn anh L đồng ý ly hôn theo yêu cầu của nguyên đơn chị N. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẩn vợ chồng đã quá trầm trọng, giữa hai người không còn thương yêu, không có sự quan tâm, lo lắng, chăm sóc cho nhau cho nhau và không có thời gian chung sống vợ chồng nên không thể gắn bó vì mục đích hôn nhân, nên cần cho chị Phạm Ngọc Tuyết N và anh Nguyễn Thiên L được ly hôn theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung:

Chị N và anh Nguyễn Thiên L xác định không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vây, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4] Về án phí và chi phí tố tụng khác:

Chị N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 51, 56, 124, 127 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 38, 228, 479 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn giữa nguyên đơn chị Phạm Ngọc Tuyết N đối với bị đơn anh Nguyễn Thiên L.

2. Cho chị Phạm Ngọc Tuyết N và anh Nguyễn Thiên L được ly hôn.

3. Về án phí: Chị Phạm Ngọc Tuyết N phải chịu 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2016/0014772 ngày 18/4/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Chị N đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án, chị Phạm Ngọc Tuyết N được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng anh Nguyễn Thiên L vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 01 *(Một)* tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy đinh của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TANDCC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- UBND tp Bảo Lộc;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hữu Hồng